

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2026/HS-ST

Ngày 20/ 5/ 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thùng Văn Quân

2. Bà Nguyễn Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2026/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Sùng A D sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011085003076; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A P (đã chết) và con bà Giàng Thị N (đã chết); Bị cáo Sùng A D có vợ Giàng Thị P, sinh năm 1987, có 04 con lớn nhất 22 tuổi nhỏ nhất 16 tuổi. Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01; Bị cáo Sùng A D ngày 16 tháng 10 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 16 tháng 4 năm 2025 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Sùng A D bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 02 năm 2026 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D: Ông Pờ Go Lòong trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (luật sư) tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2026 bị cáo Sùng A D đi bộ một

mình từ nhà xuống cuối bản N, xã N, tỉnh Điện Biên với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến nơi bị cáo Sùng A D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ). Qua trao đổi, người đàn ông đã bán cho bị cáo Sùng A D 01(một) gói Heroine với giá 30.000đồng. Mua được ma túy, bị cáo Sùng A D xuống dưới bụi cây cạnh đường rồi lấy Heroine vừa mua được sử dụng hết bằng hình thức hít. Hồi 10 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2026 Công an xã N, tỉnh Điện Biên mời bị cáo Sùng A D đến Công an xã N, tỉnh Điện Biên tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả bị cáo Sùng A D dương tính với chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của bị cáo Sùng A D để trưng cầu giám định.

Bản kết luận giám định số:163/KL-KTHS ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận.

- Mẫu vật gửi giám định thu giữ nước tiểu của Sùng A D ký hiệu M1, M2 có dung tích: 500ml.

- Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Sùng A D gửi giám định Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSKV5 ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố Sùng A D để xét xử về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025. Xử phạt bị cáo Sùng A D từ: **02(hai) năm 02(hai) tháng tù đến: 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù.**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo Sùng A D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Sùng A D nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu

nại về các quyết định, hành vi tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 07 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2026 bị cáo Sùng A D đã có hành vi sử dụng 01(một) gói Heroine vừa mua được của một người đàn ông với số tiền 30.000đồng bằng hình thức hít. Hồi 10 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2026 Công an xã N, tỉnh Điện Biên mời bị cáo Sùng A D đến Công an xã N, tỉnh Điện Biên tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả bị cáo Sùng A D dương tính với chất ma túy. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sùng A D đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là hoàn toàn có căn cứ.

Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự quy định:

1. *“Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:*

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A D về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ ít nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Sùng A D thấy: Bị cáo Sùng A D ngày 16 tháng 10 năm 2023 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 16 tháng 4 năm 2025 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo Sùng A D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Sùng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Xử phạt bị cáo Sùng A D từ: **02(hai) năm 02(hai) tháng tù đến: 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù.**

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS có căn cứ nên được áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do đó HĐXX chấp nhận.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc khoảng 40 tuổi đã bán Heroine cho bị cáo Sùng A D. Do không biết tên, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ. Đối với chiếc bật lửa dùng để sử dụng ma túy bị cáo đã vứt đi, mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy hết. Cơ quan điều tra không thu giữ được. Do đó HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Sùng A D có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã cấp. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A D phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A D: **02(hai) năm 02(hai) tháng tù.** Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11 tháng 02 năm 2026.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo Sùng A D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 5 năm 2026).

Nơi nhận:

- Phòng GD -TT, KT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS – LL Tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; người bào chữa;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Giàng A Bách